

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2021/HC-PT
Ngày 13 tháng 4 năm 2021
V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Minh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn H

Ông Hoàng Minh Thịnh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 755/2020/TLPT-HC ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai*”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 18/2020/HC-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1472/2021/QĐ-PT ngày 24 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Ngô Văn M, sinh năm 1976; cư trú tại: xã Phước Chi, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Phạm Văn Tình là Luật sư Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Bảo Minh Lý thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng, có mặt.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh Tây Ninh và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh:

- Ông Kiều Công M, chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Ông Lương Nguyễn Đăng D, chức vụ: Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Ông Võ Xuân T, chức vụ: Phó Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Ông Trần Quang K, chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân xã Phước Chỉ, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

2. Ông Ngô Văn H, sinh năm 1966; cư trú tại: phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

3. Bà Ngô Thị M, sinh năm 1967; cư trú tại: xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

4. Bà Ngô Thị N, sinh năm 1971; cư trú tại: thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

5. Ông Ngô Văn T, sinh năm 1973; cư trú tại: thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

6. Ông Bùi Quy M, sinh năm 1950; cư trú tại: xã Phước Chỉ, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

-Người kháng cáo: Người khởi kiện - Ông Ngô Văn M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20-3-2020, đơn khởi kiện bổ sung ngày 23-7-2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện - ông Ngô Văn M trình bày:

Ông M là con của ông Ngô Văn H (sinh năm 1934, chết năm 2016) và bà Nguyễn Thị Ra (sinh năm 1936, chết năm 2019). Quá trình chung sống, cha mẹ ông M có 05 người con, gồm: Ông Ngô Văn H1, bà Ngô Thị M, bà Ngô Thị N, ông Ngô Văn T và ông Ngô Văn M.

Vào năm 1940, ông Nguyễn Văn L có bán cho ông nội ông M là ông Nguyễn Văn Hiện một phần đất có diện tích 1,5 ha, tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Thời điểm đó, việc mua bán giữa ông L và ông H có chính quyền địa phương sở tại xác nhận. Từ khi mua đất, ông H liên tục canh tác trên phần đất này. Sau khi, ông H chết ông H1 là cha ông M tiếp tục quản lý, sử dụng và canh tác trên đất.

Năm 1992, Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) xã Phước Chỉ ban hành Quyết định số 06/QĐ.UB với nội dung công nhận khuôn viên đất đình là đất công với diện tích là 0,7ha, tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng

Bàng, tỉnh Tây Ninh. Phần diện tích đất mà UBND xã Phước Chỉ cho rằng là đất công đã bao trùm lên toàn bộ phần diện tích đất mà ông H đã nhận chuyển nhượng. Không đồng ý với Quyết định trên nên ông Hùng đã khiếu nại yêu cầu UBND xã Phước Chỉ trả lại 0,7 ha để gia đình ông Hùng quản lý, sử dụng.

Việc đòi lại đất của ông Hùng không được UBND xã Phước Chỉ giải quyết nên ông Hùng tiếp tục khiếu nại về UBND huyện Trảng Bàng. Theo đó, Thanh tra huyện Trảng Bàng xem xét có báo cáo kết luận: Đất này do ông Hiện cha ông Hùng mua của ông L, ông Hùng được quyền thừa hưởng phần đất trên, trong thời gian Thanh tra huyện Trảng Bàng làm việc với ông Hùng và ông Bá (em ông Hùng) hai ông đồng ý hiến phần đất khuôn viên trường học diện tích 2.010 m² đã được xây dựng từ trước, diện tích còn lại phải trả cho gia đình ông.

Ngày 25-02-1995, UBND huyện Trảng Bàng ban hành 02 Quyết định như sau:

- + Quyết định số 61/QĐ-UB, nội dung: tiếp nhận diện tích 2.010 m² của ông Hùng để xây dựng trường học.

- + Quyết định số 62/QĐ-UB (sau đây gọi tắt là “*Quyết định số 62*”), nội dung:

- Giao cho ông Hùng diện tích 4.913 m², tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh sử dụng.

- Ông Bùi Quy Mô thương lượng với ông Hùng giá trị 1.102,5 m², nếu ông Mô không đồng ý thì phải dỡ nhà đi giao đất lại cho ông Ngô Văn H.

Căn cứ vào Quyết định số 62 nêu trên, ba ông M được UBND huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây gọi tắt là GCNQSDĐ) ngày 05-6-1995, số vào sổ: 02322QSDĐ/I7 với tổng diện tích 8.913 m² (bao gồm 4.913 m² do UBND huyện giao theo Quyết định số 62 và diện tích 4.000 m² của cha ông M có từ trước). Sau đó, ông Mô khiếu nại Quyết định số 62 gửi đến UBND tỉnh Tây Ninh.

Ngày 28-7-1998, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số: 158/QĐ-CT về việc thu hồi Quyết định số 62. Cùng ngày 28-7-1998, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành tiếp Quyết định số: 159/QĐ-CT với nội dung chính như sau:

“Điều I. Nay giao quyền sử dụng diện tích 7000 m² đất đình Phước Chỉ cho UBND huyện Trảng Bàng quản lý và sử dụng đúng Luật đất đai đã quy định, đất tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh...”

Bác khiếu nại của ông Ngô Văn H trong việc tranh chấp 7000 m² đất nói trên.

Lý do: Đòi lại đất công thổ Quốc gia không có cơ sở pháp lý.

UBND huyện Trảng Bàng có trách nhiệm thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ngô Văn H được UBND huyện cấp ngày 05-6-1995...”

Không đồng ý với Quyết định nêu trên, gia đình ông M tiếp tục khiếu nại. Qua nhiều lần làm việc, khiếu nại. Ngày 09-11-2009, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 2339/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu đơn khiếu nại (sau đây gọi tắt là “*Quyết định số 2339*”) với nội dung chính như sau:

“Điều 1. Nay điều chỉnh Quyết định số 159/QĐ-Chủ tịch UBND ngày 28-7-1998 của Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

- Giao diện tích 7.216,8 m² đất, tọa lạc tại tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chi, huyện Trảng Bàng cho ủy ban nhân dân huyện Trảng Bàng quản lý, sử dụng đúng theo quy định của pháp luật đất đai; gồm các thửa số 2, 4, 5, 6...”

Sau đó gia đình ông M tiếp tục khiếu nại đến các cơ quan cấp trên nhưng vẫn không nhận được sự giải quyết, phản hồi nào.

Trong tổng diện tích đất 7.216,8 m² được nêu trong Quyết định số 2339, thì trong đó có diện tích đất 1576,3 m² mà ông Mô đang ở là đất của gia đình ông M. Vì thời điểm năm 1980, địa phương có vận động gia đình ông M cho ông Bùi Quy Mô ở nhờ trên phần diện tích đất này vì ông Mô là thương binh. Phần đất này, gia đình ông M vẫn trực tiếp quản lý từ đó cho đến nay.

Trên cơ sở của Quyết định số 2339, cùng ngày 12-12-2019 UBND tỉnh Tây Ninh ban hành 02 Quyết định như sau:

+ Quyết định số: 2704/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 về việc thu hồi 386,8 m² đất do UBND huyện Trảng Bàng quản lý;

+ Quyết định số: 2705/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 về việc giao 386,8 m² đất cho UBND xã Phước Chi để xây dựng Văn phòng ấp Phước Hòa.

Theo hai Quyết định trên thì phần diện tích đất thu hồi và giao UBND xã Phước Chi để xây dựng Văn phòng ấp Phước Hòa nằm trong phần diện tích đất 1576,3 m² mà ông Mô đang ở.

Nay ông M làm đơn này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xem xét thụ lý, giải quyết những vấn đề sau:

- Hủy Quyết định số: 2704/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 của Ủy ban nhân dân Tây Ninh về việc thu hồi 386,8 m² đất do UBND huyện Trảng Bàng quản lý;

-. Hủy Quyết định số: 2705/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 về việc giao 386,8 m² đất cho UBND xã Phước Chi để xây dựng Văn phòng ấp Phước Hòa.

-Hủy toàn bộ Quyết định giải quyết khiếu nại số: 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Sau đó, ông M khởi kiện bổ sung:Yêu cầu hủy giấy CNQSDĐ số CT 080415, số vào sổ cấp GCN: CH07457 do UBND huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) cấp cho ông Bùi Quy Mô vào ngày 25-10-2019.

Tại Văn bản số1015/UBND ngày 15-5-2020 và Văn bản số 1016/UBND-TD ngày 15-5-2020, người bị kiện - UBND tỉnh Tây Ninhvà Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh trình bày:

- Giữ nguyên quan điểm giải quyết tại Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Ngô Văn H.

- Về thời hiệu khởi kiện đối với Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh xem xét, về thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

- Giữ nguyên Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thu hồi 386,8 m² đất do UBND huyện Trảng Bàng quản lý.

- Giữ nguyên Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao 386,8 m² đất cho UBND xã Phước Chỉ để xây dựng Văn phòng ấp Phước Hòa.

Tại Văn bản số 238/UBND ngày 24-8-2020, người bị kiện - UBND thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh trình bày:

- Về nguồn gốc đất và quá trình sử dụng đất:

Trước năm 1940 ông Quới có 1,5ha đất tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Ông Quới hiến 0,5ha để nhân dân xây dựng Đình và ông Nguyễn Văn Khương (cha bà Lý) có đất liền kề cũng hiến 0,2ha nên tổng diện tích đất hiến làm Đình là 0,7ha, ông Quới còn lại 01 ha để lại cho con là ông Vơn thừa hưởng. Năm 1940 ông Vơn đem thế chấp cho chính quyền thời đó để lấy tiền xây dựng nhà, nhưng không có khả năng trả nên bị phát mãi số đất đó. Ông L mua lại phần đất này, sau đó ông L bán lại cho ông H cha ông Hùng, trong giấy tờ mua bán ghi 1,5ha và có tứ cận Đông: Đình, Tây: Nhơn, Nam: Thổ chủ, Bắc: Lược. Trong thời kỳ chống pháp và chống Mỹ khu vực này bị tàn phá nên đất bỏ hoang, khi chiến tranh kết thúc nhân dân quay về đây ở, địa phương xây dựng tạm trường học trên khuôn viên đất Đình (lúc này Đình không còn).

Sau năm 1975 UBND xã Phước Chỉ tiếp tục quản lý sử dụng 0,7ha đất Đình trên, thời gian xã Phước Chỉ quản lý có xây dựng lại trường học kiên cố hơn, khuôn viên trường chiếm khoảng 0,2ha, đồng thời xã cấp cho hộ ông Bùi Qui Mô là thương binh một phần đất và ông Đàm Văn Kim thuộc dân đi vùng kinh tế mới một phần đất, 02 hộ này ở ổn định từ đó đến nay.

Quá trình giải quyết của các cấp: Khoảng năm 1986, ông Hùng (cha của ông M) làm đơn yêu cầu giải quyết đất Đình (đơn thất lạc).

Ngày 25-02-1995, UBND huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) ban hành Quyết định số 61/QĐ-UB tiếp nhận 2.010m² đất do ông Hùng hiến để xây dựng trường học (Giấy hiến đất ngày 04-6-1994). Đồng thời cũng ban hành Quyết định số 62/QĐ-UB giao lại cho ông Hùng 4.913m² đất, bao trùm phần đất ông Bùi Quy Mô đang sử dụng, do đó trong quyết định có nêu giao trách nhiệm cho UBND xã mời ông Mô và ông Hùng thương lượng về giá trị 1.102,5m² đất. Nếu ông Mô không đồng ý thì phải dỡ nhà đi giao đất lại cho ông Hùng.

Ngày 28-07-1998, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 158/QĐ-CT nội dung thu hồi Quyết định số 62/QĐ-UB ngày 25/02/1995 của UBND huyện Trảng Bàng, đồng thời ban hành Quyết định số 159/QĐ-CT giao 7000m² đất Đình Phước Chỉ cho UBND huyện Trảng Bàng quản lý và sử dụng.

Ngày 09-11-2009, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2339/QĐ-UBND nội dung điều chỉnh Quyết định số 159/QĐ-CT, nội dung như sau:

Nay điều chỉnh 159/QĐ-CT ngày 28/7/1998 của Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

Giao diện tích 7.216,8m² đất, tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, cho UBND huyện Trảng Bàng quản lý, sử dụng đúng theo quy định của Luật đất đai;

Giữ nguyên hiện trạng diện tích 1.035,9m² đất, tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng cho ông Ngô Văn H tiếp tục sử dụng.

Ngày 06-10-2017, UBND huyện Trảng Bàng tổ chức thực hiện Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh.

Ngày 16-10-2019, UBND huyện Trảng Bàng ban hành Quyết định số 4130/QĐ-UBND về việc giao đất và cấp GCNQSDĐ cho ông Bùi Quy Mô. Ngày 25-10-2019, UBND huyện Trảng Bàng cấp GCNQSDĐ số CH07457 cho ông Bùi Quy Mô với diện tích 1.257,2 m², thửa đất số 648, tờ bản đồ 45, vị trí đất tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 12-12-2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2704/QĐ-UBND về việc thu hồi 386,8m² đất tại xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh được UBND tỉnh giao cho UBND huyện Trảng Bàng quản lý tại Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09/11/2009 và ban hành Quyết định số 2705/QĐ-UBND về việc giao 386,8m² đất cho UBND xã Phước Chỉ để xây dựng Văn phòng ấp Phước Hòa.

Quan điểm giải quyết của UBND thị xã Trảng Bàng:

Việc UBND huyện Trảng Bàng ban hành Quyết định số 61/QĐ-UB ngày 25-02-1995 tiếp nhận 2.010m² đất do ông Hùng hiến để xây dựng trường học, là đúng quy định pháp luật.

Đối với Quyết định số 62/QĐ-UB ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng đã bị thu hồi theo Quyết định số 158/QĐ-CT ngày 28-7-1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh. Hiện nay, Quyết định số 62/QĐ-UB ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng không còn giá trị.

Việc UBND huyện Trảng Bàng ban hành Quyết định số 4130/QĐ-UBND về việc giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Bùi Quy Mô, là đúng quy định pháp luật.

Tại Biên bản đối thoại ngày 24-8-2020, ông Nguyễn Văn Lam đại diện người bị kiện UBND huyện Trảng Bàng trình bày:

Diện tích 1.257,2m² mà UBND huyện Trảng Bàng cấp cho ông Bùi Quy Mô, văn phòng ấp Phước Hòa không nằm trong phần đất mà UBND huyện Trảng Bàng cấp cho ông Ngô Văn H vào năm 1995 nằm trong thửa 35 tờ bản đồ 12 (bản đồ 299); thửa 35 là thửa được đo bao diện tích 10 ha. Đối chiếu với hồ sơ địa chính, theo bản đồ 2005 thì phần diện tích đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ngô Văn H hiện nay có diện tích 7.632,1m² thuộc các thửa 234, 01 phần thửa 207, 232, 231, 230 tờ bản đồ 45 tọa lạc tại tổ 1, ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ.

Hiện nay, gia đình ông Hùng đã chuyển nhượng phần đất thuộc các thửa 232, 230; còn lại ông gia đình ông Hùng thuộc các thửa 234, 01 phần thửa 207 231. Phần đất 7.216,8m² theo Quyết định 2339/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh giao cho UBND huyện Trảng Bàng quản lý hiện nay

thuộc các thửa 233 tờ bản đồ 45, thửa 119, 120, 205, 206 và thửa D2 (đường đất) tờ bản đồ 46; phần diện tích 1.035,9m² giữ nguyên hiện trạng cho ông Ngô Văn H thuộc một phần thửa 207 tờ bản 45.

Do diện tích đất tranh chấp theo Quyết định 2339/QĐ-UBND không nằm trong phần diện tích đất đã cấp cho ông Ngô Văn H nên hiện nay GCNQSDĐ số 02322QSDĐ/I7 ngày 05-6-1995 do UBND huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) vẫn còn nguyên giá trị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan -UBND xã Phước Chỉ, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tại Báo cáo số 61 ngày 18-5-2020 trình bày:

Việc ông Ngô Văn M yêu cầu hủy Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 12-12-2019; Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 12-12-2019; Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh. UBND xã Phước Chỉ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xem xét không hủy các quyết định nêu trên bởi những lý do như sau:

Từ khi phát sinh vấn đề tranh chấp khoảng năm 1992 thì được các cấp xem xét về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất, đã tiến hành xác minh, thẩm tra giải quyết dứt điểm, đúng quy định, cụ thể là Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Hùng (cha của ông M). Quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật; đồng thời UBND tỉnh đã có thông báo số 2437/TB-UBND, ngày 30-8-2016 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Mlý do: khiếu nại đã có Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 theo quy định tại khoản 7, Điều 11 Luật khiếu nại năm 2011.

Quyết định số 2704/QĐ-UBND và 2705/QĐ-UBND, ngày 12-12-2019 của UBND tỉnh về việc thu hồi đất công do UBND huyện Trảng Bàng quản lý và giao 386,8m² đất cho UBND xã Phước Chỉ để xây dựng Văn phòng ấp Phước Hòa, trên cơ sở Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh là đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Ngô Văn Hình, bà Ngô Thị Mum, bà Ngô Thị Nhiên, ông Ngô Văn Thuận trình bày: Thống nhất với lời trình bày của ông Ngô Văn M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Bùi Quy Mô trình bày: Tôi không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông M. Trên tinh thần thượng tôn pháp luật tôi mong muốn Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh có quyết định phù hợp không để vụ việc kéo dài, trên cơ sở quyền lợi, nghĩa vụ của tôi đã được xác nhận – quyền sử dụng đất.

Bản án hành chính sơ thẩm số 18/2020/HC-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn M về việc:

+ Hủy Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thu hồi 386,8 m² đất do UBND huyện Trảng Bàng quản lý.

+ Hủy Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao 386,8 m² đất cho UBND xã Phước Chỉ để xây dựng Văn phòng

ấp Phước Hòa.

+ Hủy GCNQSDĐ số CT 080415, số vào sổ cấp GCN: CH07457 do UBND huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) cấp cho ông Bùi Quy Mô vào ngày 25-10-2019;

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn M về việc hủy Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc giải quyết đơn khiếu nại ông Ngô Văn H.

Ông Ngô Văn M không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và đối tượng khởi kiện.

3. Các Quyết định số 06/QĐ-UB ngày 05-11-1992 của UBND xã Phước Chỉ, Quyết định số 62/QĐ-UB ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng không còn hiệu lực; Quyết định số 61/QĐ-UB ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng, Quyết định số 158/QĐ-CT ngày 28-7-1998, Quyết định số 159/QĐ-CT ngày 28-7-1998 được điều chỉnh theo Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh có hiệu lực được thi hành nên không xem xét giải quyết lại.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 08/10/2020, ông Ngô Văn M kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện trình bày:* Về thời hiệu khởi kiện đối với Quyết định số 2239 ngày 09/11/2009 là vẫn còn vì hộ gia đình ông M khiếu nại liên tục. Đối với quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Bùi Quy Mô là không đúng vì đất này là của gia đình ông M, vì thời điểm năm 1980, địa phương có vận động gia đình ông M cho ông Mô ở nhờ vì ông Mô là thương binh. Trên cơ sở Quyết định số 2239 nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành 2 Quyết định số 2704 ngày 12/12/2019 và Quyết định số 2705 cùng ngày trên thu hồi 386,8m² giao cho Ủy ban nhân dân ấp Phước Hòa và Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bàng quản lý là không đúng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của ông M.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:* Quyết định 2339 là quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng, tính đến ngày ông Muốn khởi kiện là hết thời hiệu. Quyết định này đã có hiệu lực pháp luật và căn cứ quyết định này để giao đất, thu hồi đất trong vụ án này là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự và Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Ngô Văn M kháng cáo trong thời hạn luật định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thời hiệu khởi kiện:

Trong quá trình giải quyết khiếu nại của ông Hùng, ngày 17-10-2005 UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Công văn số 176/UBND-VP về trả lời đơn khiếu nại của ông Hùng. Sau đó, ông Hùng làm đơn xin được thực hiện quyết định của UBND tỉnh Tây Ninh. Do đó, UBND huyện Trảng Bàng tổ chức thực hiện Quyết định 159/QĐ-CT ngày 28-7-1998 của UBND tỉnh Tây Ninh nhưng do không có sơ đồ đất kèm theo nên không thực hiện được. Sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường kết hợp với UBND huyện Trảng Bàng và UBND xã Phước Chi đo đạc lại toàn bộ đất tranh chấp, qua đo đạc xác định diện tích thực tế là 8.252,7 m².

Ngày 09-11-2009, Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 2339/QĐ-UBND nội dung điều chỉnh Quyết định 159/QĐ-CT ngày 28-7-1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh. Tại Điều 2 của Quyết định 2339 đã nêu Quyết định này là quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đồng thời tại Văn bản trả lời đơn khiếu nại của ông Hùng đề ngày 30-11-2011 UBND tỉnh Tây Ninh đề nghị ông Hùng chấp hành quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh, mọi khiếu nại của ông đối với nội dung này, UBND tỉnh không xem xét, giải quyết nữa. Tại Thông báo số 2437/TB-UBND, ngày 30-8-2016 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Mlý do: khiếu nại đã có Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 theo quy định tại khoản 7, Điều 11 Luật Khiếu nại năm 2011. Nên yêu cầu hủy Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh tính đến ngày ông M khởi kiện đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a,b khoản 3 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của ông M.

Những yêu cầu khởi kiện còn lại của ông M còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền theo khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Về nội dung Quyết định hành chính bị khiếu kiện:

[3.1] Xét Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thu hồi 386,8 m² đất tại xã Phước Chỉ được UBND tỉnh giao cho UBND huyện Trảng Bàng quản lý và Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 về việc giao 386,8 m² đất cho UBND xã Phước Chỉ để xây dựng Văn phòng ấp Phước Hòa.

Về nguồn gốc phân đất: Trước năm 1940, ông Quới có 1,5 ha đất tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh. Ông Quới hiến 0,5 ha đất, bà Nguyễn Thị Lý hiến 0,2 ha đất liền kề với đất ông Quới để nhân dân xây dựng đất đình diện tích 0,7 ha, ông Quới còn lại 01 ha để lại cho con là Vơn thừa hưởng. Năm 1940, ông Vơn thế chấp phần đất trên cho

Nhà nước chế độ cũ nhưng không có khả năng hoàn trả nên nhà nước chế độ cũ phát mãi đất, ông Nguyễn Văn L được mua tài sản phát mãi. Sau đó, ông L bán lại cho ông H (là cha của ông Hùng, ông nội của ông M) trên giấy tay thể hiện diện tích 1,5 ha do đó ông Hùng và ông M đã khiếu nại trong thời gian dài yêu cầu được nhận đủ diện tích đất.

Xét thấy, ông L mua lại đất phát mãi của chính quyền cũ diện tích 01 ha nhưng khi ông L bán lại cho ông H hai bên viết giấy tay lại thể hiện diện tích là 1,5 ha là không đúng, đồng thời trong giấy tay mua bán đất thể hiện tứ cận phần đất có một cạnh giáp đất đình. Mặt khác, diện tích đất đình 0,7 ha được hình thành trước năm 1940 (trước khi ông L bán đất lại cho ông H). Do đó, diện tích đất ông H mua lại của ông L không bao trùm lên đất Đình. Như vậy, đất Đình thuộc đất nhà nước quản lý. Do đó, việc ông Hùng và ông M tranh chấp diện tích 0,7 ha đất Đình là không có cơ sở.

Do Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của UBND tỉnh Tây Ninh đã có hiệu lực pháp luật, trong đó nêu giao diện tích đất 7.216,8 m² tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ cho UBND huyện Trảng Bàng quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật đất đai nên UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định 2704/QĐ-UBND và Quyết định 2705/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 có nội dung giao cho UBND xã Phước Chỉ phần đất diện tích 386,8 m² là đúng căn cứ quy định của pháp luật. Nên ông M khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định này là không có cơ sở để xem xét.

[3.2] Xét yêu cầu hủy giấy CNQSDĐ số CT 080415, số vào sổ cấp GCN: CH07457 do UBND huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) cấp cho ông Bùi Quy Mô vào ngày 25-10-2019 thấy rằng: Ngày 16-10-2019, UBND huyện Trảng Bàng ban hành Quyết định số 4130/QĐ- UBND về việc giao đất và cấp GCNQSDĐ cho ông Bùi Quy Mô. Ngày 25-10-2019, UBND huyện Trảng Bàng cấp GCNQSDĐ số CH07457 cho ông Bùi Quy Mô với diện tích 1.257,2 m², thửa đất số 648, tờ bản đồ 45, vị trí đất tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Như vậy, trình tự thủ tục cấp GCNQSDĐ cho ông Bùi Quy Mô là phù hợp pháp luật nên không có căn cứ để hủy GCNQSDĐ đã cấp cho ông Mô.

[3.3] Đối với những quyết định khác như Quyết định số 61/QĐ-UB, Quyết định số 62/QĐ-UB cùng ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng; Quyết định số 158/QĐ-CT và Quyết định số 159/QĐ-CT cùng ngày 28-7-1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 06/QĐ-UB ngày 05-11-1992 của UBND xã Phước Chỉ, ông M không khởi kiện. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính Hội đồng xét xử xem xét các quyết định trên trong vụ án này, cụ thể:

- Quyết định số 06/QĐ-UB ngày 05-11-1992 của UBND xã Phước Chỉ công nhận khuôn viên đất đình là đất công diện tích 0,7ha, ban quản lý ấp Phước Hòa có trách nhiệm giữ gìn, quản lý, mọi sử dụng khác phải thông qua UBND xã Phước Chỉ. Quyết định này được thay thế bởi quyết định số 159/QĐ-CT ngày 28-7-1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh nên quyết định này không còn hiệu lực.

- Quyết định số 61/QĐ-UB ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng về việc tiếp nhận diện tích 2010 m² của gia đình ông Ngô Văn H hiến để xây dựng trường học. Quyết định này đã có hiệu lực thi hành nên không còn xem xét.

- Quyết định số 62/QĐ-UB ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng về việc giao lại cho ông Ngô Văn H diện tích 4913 m², tọa lạc tại ấp Phước Hòa, xã Phước Chi, huyện Trảng Bàng. Quyết định này được thu hồi bởi quyết định số 158/QĐ-CT ngày 28-7-1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh nên quyết định này không còn hiệu lực.

- Quyết định số 158/QĐ-CT ngày 28-7-1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc thu hồi quyết định số 62/QĐ-UB ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng nên quyết định này có hiệu lực thi hành nên không còn xem xét.

- Quyết định số 159/QĐ-CT ngày 28-7-1998 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao quyền sử dụng đất diện tích 7000 m² đất đình Phước Chích UBND huyện Trảng Bàng. Bác đơn khiếu nại của ông Ngô Văn H trong việc tranh chấp 7000 m² đất nói trên và được điều chỉnh theo quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 từ diện tích 7000 m² lên 7216,8 m² quyết định có hiệu lực thi hành.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông M là có căn cứ.

[4] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy, án sơ thẩm nhận định và quyết định như trên là có cơ sở pháp luật. Ông Ngô Văn M kháng cáo nhưng không cung cấp được các chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu của mình nên không được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cấp cao. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Ngô Văn M, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 18/2020/HC-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính 2015; Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính 2015; Căn cứ Luật Đất đai 2013; Căn cứ Điều 44 Luật Khiếu nại 2011;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn M về việc:

+ Hủy Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 của UBND tỉnh Tây

Ninh về việc thu hồi 386,8 m² đất do UBND huyện Trảng Bàng quản lý.

+ Hủy Quyết định số 2705/QĐ-UBND ngày 12-12-2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giao 386,8 m² đất cho UBND xã Phước Chỉ để xây dựng Văn phòng ấp Phước Hòa.

+ Hủy GCNQSDĐ số CT 080415, sổ vào sổ cấp GCN: CH07457 do UBND huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) cấp cho ông Bùi Quy Mô vào ngày 25-10-2019;

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn M về việc hủy Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc giải quyết đơn khiếu nại ông Ngô Văn H.

Ông Ngô Văn M không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện này không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và đối tượng khởi kiện.

3. Các Quyết định số 06/QĐ-UB ngày 05-11-1992 của UBND xã Phước Chỉ, Quyết định số 62/QĐ-UB ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng không còn hiệu lực; Quyết định số 61/QĐ-UB ngày 25-02-1995 của UBND huyện Trảng Bàng, Quyết định số 158/QĐ-CT ngày 28-7-1998, Quyết định số 159/QĐ-CT ngày 28-7-1998 được điều chỉnh theo Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09-11-2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh có hiệu lực được thi hành nên không xem xét giải quyết lại.

4. Ông Ngô Văn M phải chịu 300.000đ tiền án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001411 ngày 14/10/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Đường sự;
- Lưu: HS, VP (Án-TLQ).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Minh